

NÂNG CAO HIỆU QUẢ DẠY KỸ NĂNG ĐỌC TIẾNG ANH CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP TP. HỒ CHÍ MINH - PHÂN HIỆU QUẢNG NGÃI THEO ĐỊNH HƯỚNG VSTEP

● **PHẠM THỊ MINH TRANG**

TÓM TẮT:

Mục đích của nghiên cứu này nhằm tìm những phương pháp để nâng cao hiệu quả trong công tác giảng dạy kỹ năng đọc tiếng Anh (KNĐTA) cho sinh viên (SV) Trường Đại học Công nghiệp TP. Hồ Chí Minh tại Phân hiệu Quảng Ngãi. Dựa trên mục tiêu của việc nghiên cứu, bảng câu hỏi điều tra được sử dụng làm công cụ chính để tìm hiểu về tình hình học KNĐTA của SV và từ cơ sở này, đưa ra một số kiến nghị về hoạt động dạy nhằm nâng cao kỹ năng đọc theo định hướng VSTEP cho SV.

Từ khóa: kỹ năng đọc tiếng Anh, hiệu quả, định hướng VSTEP.

1. Đặt vấn đề

VSTEP (Vietnamese Standardized Test of English Proficiency) là kỳ thi đánh giá năng lực tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và hướng tới được quốc tế công nhận. Hiện nay, việc dạy và học theo định hướng VSTEP rất phổ biến ở các trường đại học tại Việt Nam, trong đó có Trường Đại học Công nghiệp TP. Hồ Chí Minh. Nhà trường đã sử dụng chứng chỉ VSTEP trong tuyển sinh, đào tạo và xét chuẩn tốt nghiệp cho SV bên cạnh các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế khác. Kể từ đầu năm học 2021-2022, tại Phân hiệu Quảng Ngãi Trường Đại học Công nghiệp TP. Hồ Chí Minh, các học phần tiếng Anh đã được giảng dạy theo định hướng VSTEP. Đây là một định hướng đòi hỏi cần sự nỗ lực nhiều hơn nữa đối với giảng viên và SV Nhà trường. Trong các kỹ năng trong chương trình học,

kỹ năng đọc được thay đổi và được yêu cầu tương đối cao trong chuẩn đầu ra. Chính vì vậy, tác giả đã quyết định chọn chủ đề: Một số phương pháp giảng dạy KNĐTA cho SV theo định hướng VSTEP để nghiên cứu. Trong phạm vi bài viết này, tác giả tìm hiểu về KNĐTA, tổng quan về cấu trúc bài thi đọc VSTEP, những khó khăn của SV khi học kỹ năng đọc. Qua đó, giới thiệu một số phương pháp nhằm nâng cao tính hiệu quả của việc giảng dạy kỹ năng đọc theo định hướng VSTEP. Hy vọng nghiên cứu này có thể góp phần vào việc giảng dạy kỹ năng đọc đạt chất lượng và hiệu quả hơn.

2. Kỹ năng đọc tiếng Anh và tổng quan về cấu trúc bài thi đọc hiểu trong kỳ thi VSTEP

2.1. Kỹ năng đọc hiểu

Theo Harmer (1998), “Đọc là một hoạt động được chi phối bởi con mắt và bộ não. Đôi mắt nhận

các thông điệp và sau đó bộ não đã giải mã ra ý nghĩa của những thông điệp này”. Đây là một kỹ năng rất quan trọng, được Rivers (1981) xem như một hoạt động quan trọng nhất trong bất kỳ lớp học ngôn ngữ nào, không những là một nguồn cung cấp thông tin và một hoạt động thú vị, mà còn là phương tiện để củng cố và mở rộng kiến thức của một người về ngôn ngữ.

Nhiều nghiên cứu thực nghiệm đã được thực hiện để xác định chiến lược đọc theo những cách khác nhau. Brantmeier định nghĩa các chiến lược đọc là “các quá trình tri nhận mà người đọc sử dụng để hiểu điều học đọc”. Các quá trình này có thể liên quan đến việc đọc lướt lấy ý chính, đọc lướt tìm ý chi tiết, phán đoán, nhận dạng các nhóm từ cùng gốc, dự đoán, vận dụng kiến thức hiểu biết chung, suy luận, tham chiếu và phân biệt các ý chính với các ý bổ trợ.

2.2. Tổng quan về cấu trúc bài thi Đọc hiểu trong kỳ thi VSTEP

Cũng như hầu hết những bài thi cấp chứng chỉ ngoại ngữ khác, VSTEP cũng kiểm tra đánh giá trình độ tiếng Anh của thí sinh qua 4 phần thi gồm nghe, nói, đọc và viết. Trong đó, phần thi đọc bao gồm 40 câu hỏi trắc nghiệm cho 4 văn bản đọc, kéo dài 60 phút, đánh giá năng lực đọc hiểu tiếng Anh của người làm bài.

Bốn bài đọc thuộc các chủ đề khác nhau như các hoạt động trong cuộc sống hằng ngày, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và các chuyên ngành học thuật khác. Mỗi bài đọc sẽ có độ dài từ 400-500 từ, thí sinh cần hoàn thành 10 câu hỏi cho mỗi bài đọc với các dạng câu hỏi như: tìm ý tổng quan, chi tiết, từ vựng, suy luận, hoàn thành đoạn văn, và tham chiếu.

3. Khảo sát việc học kỹ năng đọc tiếng Anh của SV Đại học Công nghiệp TP. Hồ Chí Minh - Phân hiệu Quảng Ngãi

Để thực hiện nghiên cứu này, tác giả đã tiến hành khảo sát ý kiến của 107 SV đang học tại Trường Đại học Công nghiệp TP. Hồ Chí Minh - Phân hiệu Quảng Ngãi; sau đó thống kê, phân tích nhằm tìm ra mục đích của SV khi học KNĐTA cũng như những khó khăn các em gặp phải, để từ đó có thể đưa ra một số đề xuất góp phần vào việc nâng cao tính hiệu quả của việc học KNĐTA.

3.1. Mục đích của SV trong việc học KNĐTA

Theo kết quả khảo sát, chiếm 67% các em đều

cố gắng học đọc tiếng Anh để có thể tiếp thu nhiều kiến thức hơn. Bên cạnh đó, 57% các em được hỏi đưa ra mục đích của việc học kỹ năng đọc là để thi đậu chứng chỉ B1 VSTEP làm điều kiện xét tốt nghiệp. Ngoài ra, học kỹ năng đọc để đọc được tài liệu chuyên ngành, cũng như sử dụng được ngoại ngữ mà mình đã học được trong một thời gian dài cũng được một nửa số em lựa chọn. Khi nhận ra được mục đích của việc học, SV sẽ nỗ lực hơn trong học tập và thực hành, có khuynh hướng vượt qua được những khó khăn trong học tập, có hứng thú hơn, năng động hơn trong học tập. (Biểu đồ 1)

3.2. Những rào cản trong việc học kỹ năng đọc tiếng Anh

Tuy nhiên, KNĐTA là một rào cản tương đối lớn của SV Việt Nam nói chung và SV tại Trường Đại học Công nghiệp TP. Hồ Chí Minh - Phân hiệu Quảng Ngãi nói riêng. Đại bộ phận SV đều thừa nhận gặp rất khó khăn và hạn chế trong quá trình luyện tập và thực hành kỹ năng Đọc. Khi được hỏi về những lý do mà SV gặp khó khăn trong việc đọc tiếng Anh, đa số các em đều cho rằng mình thiếu từ vựng và ngữ pháp chiếm đến 81,3%. Nguyên nhân không có phương pháp học KNĐTA hiệu quả cũng là một nguyên nhân chính khác. Bên cạnh đó, một số em không có thời gian học, thiếu môi trường đọc tiếng Anh và không có hứng thú với việc học KNĐTA. (Biểu đồ 2)

Kết quả khảo sát cho thấy, phần đông SV đã xác định được mục đích của việc học KNĐTA. Tuy nhiên, đây là một kỹ năng tương đối khó do các em thiếu từ vựng và ngữ pháp, cũng như phương pháp học còn hạn chế.

4. Những phương pháp được đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả của việc giảng dạy KNĐTA cho SV

4.1. Các hoạt động bên trong lớp học

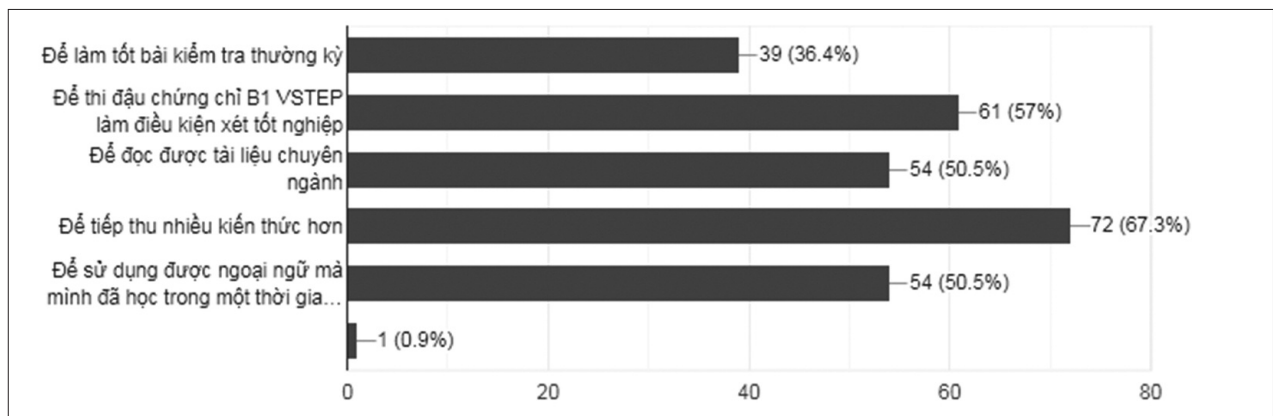
4.1.1. Các hoạt động trước khi đọc

Giáo viên bắt đầu bài đọc với một lời giới thiệu ngắn gọn, gây hứng thú và làm cho SV muốn đọc bài đọc hơn.

- Sử dụng giáo cụ trực quan: Giáo viên có thể sử dụng tranh ảnh hoặc video clip để thu hút sự chú ý về chủ điểm chính của bài đọc và tạo không khí hào hứng cho lớp học.

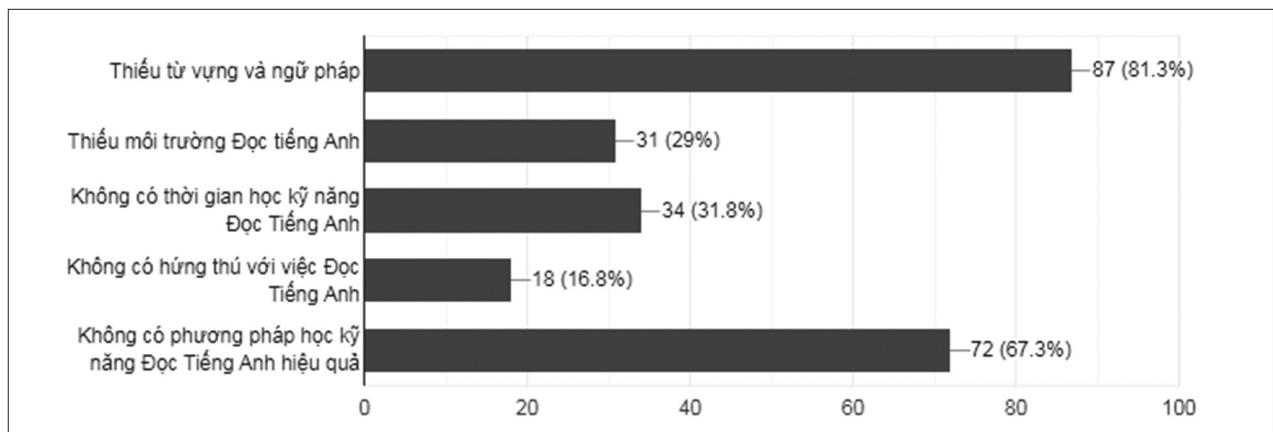
- Tổ chức trò chơi: Giáo viên tổ chức một số trò chơi giúp tăng hưng phấn, giảm căng thẳng, ôn

Biểu đồ 1: Mục đích của việc học kỹ năng đọc



Nguồn: Tác giả

Biểu đồ 2: Những nguyên nhân sinh viên gặp khó khăn trong việc đọc tiếng Anh



Nguồn: Tác giả

luyện những kiến thức đã biết, học kiến thức mới và tạo sự cạnh tranh.

- Giải thích từ mới giúp cho SV thấy dễ dàng tiếp cận bài hơn nhưng không cần thiết phải giảng tất cả các từ mới ở trong bài đọc mà chỉ một số từ quan trọng qua giáo cụ trực quan, nội dung bài đọc, định nghĩa bằng tiếng Anh hoặc dịch sang tiếng Việt.

- Ôn tập các cấu trúc ngữ pháp xuất hiện trong bài đọc.

- Giáo viên có thể đặt câu hỏi về bài đọc một cách đơn giản hoặc thu hẹp phạm vi của câu hỏi để SV tự tin tham gia thảo luận và trả lời.

4.1.2. Các hoạt động trong khi đọc

Giáo viên giúp SV nắm vững các kỹ thuật khi làm bài với các dạng câu hỏi khác nhau.

(i) Dạng câu hỏi Tìm ý tổng quát

Đây là dạng câu hỏi yêu cầu người đọc biết khái

quát nội dung sau khi đọc văn bản đã cho và rút ra kết luận về luận điểm chính của nó. Thông thường với mỗi bài đọc sẽ có một Câu hỏi tìm ý tổng quát. Để làm được dạng câu hỏi này, SV bắt buộc phải đọc toàn bộ văn bản và phân tích nội dung của nó. Dạng câu hỏi này bao gồm những câu như: “What is the purpose of this passage?”; “Which of the following would be the best title for this passage?”; “What is the main idea of this passage?”

(ii) Dạng câu hỏi Từ vựng

Dạng câu hỏi này là tìm và hiểu chi tiết trong văn bản đọc, nhằm kiểm tra vốn từ của người làm bài hoặc đánh giá khả năng hiểu từ vựng khi được đặt trong những ngữ cảnh nhất định. Để chinh phục được dạng câu hỏi này, người đọc cần xác định câu có chứa từ vựng được đề cập đến cũng như nhận diện ngữ cảnh trong bài để đi đến kết luận về ý nghĩa của nó.

Trong đề thi, không phải bao giờ dạng bài này cũng xuất hiện rõ ràng với câu hỏi “What does “...” mean?”, mà nó còn gồm những câu như “The word “...” refers to:”, “The word “...” is closest in meaning to:”, hay “The word “...” is best replaced by:...”

(iii) Dạng câu hỏi Suy luận

Những câu hỏi thuộc dạng này được coi là những câu hỏi khó hơn trong khuôn khổ đề thi VSTEP Reading, bởi chúng đòi hỏi thí sinh vận dụng tư duy logic và suy luận. Trung bình mỗi bài đọc sẽ có 1-3 câu hỏi dạng Inference Questions. Để làm được những câu này, SV phải đồng thời kết hợp một số kỹ năng đọc hiểu, như xác định ẩn ý từ ngữ cảnh, hoặc sử dụng phương pháp loại trừ.

Trong nhiều trường hợp, chỉ đọc câu văn được đề cập đến trong đề bài là không đủ, mà cần đọc cả đoạn văn chứa nó thì mới tìm ra ý nghĩa. Có thể nhận diện câu hỏi suy luận qua những từ khóa như “probably mean” hay “most likely mean”, hoặc câu hỏi như “Why did the writer mention ...” hoặc “What did the writer mean by ...”

(iii) Dạng câu hỏi Hoàn thành đoạn văn

Cuối cùng, những câu thuộc dạng này yêu cầu người làm bài xác định vị trí thích hợp để đặt một câu văn vào bài đọc đã cho, hoặc chọn câu văn thích hợp để hoàn thành một đoạn nào đó trong văn bản. Thông thường, sẽ có 4 vị trí đã được đánh dấu sẵn trong văn bản, tương ứng với 4 đáp án A, B, C, D; hoặc sẽ có 4 câu văn để hoàn thành một đoạn trong bài. Để hoàn thành các câu hỏi Text-Completion, người đọc cần nhận diện những dấu hiệu liên kết giữa các câu văn, có thể là từ nối hoặc sự thống nhất về nội dung. Các câu hỏi dạng hoàn thành đoạn văn có thể xuất hiện với những dấu hiệu như sau “In which space (marked A, B, C, and D in the passage) will the following sentence fit?” hoặc “Which of the following sentences will best complete?”

4.1.3. Các hoạt động sau khi đọc

- Hoạt động sau khi đọc đó là giáo viên có thể tổ chức cho SV như thảo luận, hỏi đáp theo cặp/nhóm

với các câu hỏi gợi ý sẵn; sắp xếp thông tin theo trình tự; tóm tắt bài đọc; hay viết cảm nghĩ về điều SV tâm đắc trong bài đọc.

4.2. Các hoạt động ngoài giờ học

Bên cạnh thời gian học ở lớp, giáo viên cũng tạo môi trường để SV phát triển kỹ năng đọc bằng cách:

- Giao bài tập về nhà với những bài đọc có hình thức tương tự như trong đề thi VSTEP nhưng có điều chỉnh độ khó dễ của bài đọc và câu hỏi phù hợp với trình độ của SV.

- Giao nhiệm vụ theo cặp hoặc theo nhóm cho SV làm. Mỗi tuần các em tìm một bài đọc hiểu trong các sách, báo, tạp chí hoặc Internet có độ dài tối thiểu 300 từ, tối đa 600 từ với nội dung, cấp độ phù hợp trình độ B1 trong kỳ thi VSTEP và

làm những công việc sau đây: Trích dẫn nguồn gốc rõ ràng, đáng tin cậy; Viết tóm tắt nội dung chính; Soạn ra khoảng 10 câu hỏi với các dạng câu hỏi trong đề thi có kèm theo đáp án; Liệt kê những từ, cụm từ quan trọng trong bài đọc.

Bên cạnh đó, giáo viên còn có thể hướng dẫn SV tự học KNĐTA gắn liền với sở thích cá nhân để duy trì việc học lâu dài và hứng khởi như xem phim, xem Youtube có phụ đề bằng tiếng Anh; đọc tạp chí bằng tiếng Anh; giao lưu, kết bạn với các SV từ các nước khác nhau qua facebook; hay tham gia các diễn đàn trên mạng xã hội bằng tiếng Anh.

5. Kết luận

KNĐTA đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc tiếp nhận tri thức. Tuy nhiên, kết quả khảo sát và phân tích cho thấy SV Trường Đại học Công nghiệp TP. Hồ Chí Minh tại phân hiệu Quảng Ngãi gặp nhiều khó khăn khi học kỹ năng này, do thiếu từ vựng và ngữ pháp, môi trường đọc tiếng Anh, chưa hứng thú với việc đọc tiếng Anh cũng như phương pháp học KNĐTA còn hạn chế. Bên cạnh đó, trong cấu trúc của một bài thi VSTEP, bài thi đọc lại có yêu cầu tương đối cao về lượng từ vựng, kiến thức và độ dài của 4 bài đọc. Như vậy, cả người dạy và người học cần có phương pháp dạy và học kỹ năng đọc hiểu đạt chất lượng và hiệu quả hơn ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. 1980 Edu (2021). Hướng dẫn luyện thi VSTEP, Nhà Xuất bản Dân trí.

2. Brantmeier, C. (2002). Second Language Reading Strategy Research at the Secondary and University Levels: Variations, Disparities, and Generalizability. The Reading Matrix, Vol. 2(3).
3. Feng Liu (2010). Reading Abilities and Strategies: A Short Introduction. https://www.researchgate.net/publication/45266906_Reading_Abilities_and_Strategies_A_Short_Introduction
4. Harmer, J. (1998). How to teach reading. Harlow Longman.
5. Rivers, W.M. (1981) Teaching Foreign-Language Skills. The University of Chicago Press, Chicago.
6. Vũ Thị Lê Vy (2021). 10 bộ đề thi Đọc hiểu Vstep, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.

Ngày nhận bài: 3/10/2023

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 25/10/2023

Ngày chấp nhận đăng bài: 3/11/2023

Thông tin tác giả:

PHẠM THỊ MINH TRANG

Trưởng Đại học Công nghiệp TP. Hồ Chí Minh, Phân hiệu Quảng Ngãi

**IMPROVING ENGLISH READING SKILLS OF STUDENTS
AT THE INDUSTRIAL UNIVERSITY OF HO CHI MINH CITY (IUH)
- QUANG NGAI PROVINCE CAMPUS ACCORDING
TO VSTEP ORIENTATION**

● PHAM THI MINH TRANG

Industrial University of Ho Chi Minh City - Quang Ngai Province Campus

ABSTRACT:

This study was conducted to find methods that improve the effectiveness of teaching English reading skills to students at the Industrial University of Ho Chi Minh City (IUH) - Quang Ngai Province Campus. A survey questionnaire was used as the main tool to explore the current English reading skills of students at the IUH - Quang Ngai Province Campus. Based on the study's findings, some recommendations were made to improve the students' English reading skills according to VSTEP orientation.

Keywords: English reading skills, efficiency, VSTEP orientation.